

## Lista tonerów i tuszy

Lp	Nazwa tonera, tuszu	orientacyjna ilość sztuk w roku
Brother		
1	TN-325C	2
2	TN-325M	2
3	TN-325Y	2
4	TN-325BK	3
5	TN-241C	4
6	TN-241M	4
7	TN-241Y	4
8	TN-241BK	6
9	LC 1280XL (C)	4
10	LC 1280XL (M)	4
11	LC 1280XL (Y)	4
12	LC 1280XL (BK)	6
13	LC 125XL (C)	3
14	LC 125XL (M)	3
15	LC 125XL (Y)	3
16	LC 129XL (BK)	6
Panasonic		
1	KX-FAT411E	6
Epson		
1	C13S050583	2
2	C13S050689	4
HP		
1	CF280X	12
2	CF226X	36
3	CE285A	9
4	CE278A	12
5	CB436A	6
6	Q2612A	6
7	CF410A (C)	6
8	CF410A (M)	6
9	CF410A (Y)	6
10	CF410A (B)	12
11	933XL (C)	6
12	933XL (M)	6
13	933XL (Y)	6
14	932XL (B)	12
15	953XL (C)	6
16	953XL (M)	6
17	953XL (Y)	6
18	953XL (B)	12
19	920XL (C)	3
20	920XL (M)	3
21	920XL (Y)	3
22	920XL (B)	3